**BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG**

**BÁO CÁO SƠ KẾT THI HÀNH NGHỊ ĐỊNH SỐ 155/2016/NĐ-CP NGÀY 18 THÁNG 11 NĂM 2019 CỦA CHÍNH PHỦ QUY ĐỊNH VỀ XỬ PHẠT VI PHẠM HÀNH CHÍNH TRONG LĨNH VỰC BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG**

**Hà Nội, tháng 7 năm 2019**

|  |  |
| --- | --- |
| **BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAMĐộc lập – Tự do – Hạnh phúc** |
|  | *Hà Nội, ngày tháng năm 2019* |
|  |  |

**BÁO CÁO**

**Sơ kết thi hành Nghị định số 155/2016/NĐ-CP ngày 18 tháng 11 năm 2016 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực**

**bảo vệ môi trường**

Thực hiện Chương trình công tác của Chính phủ năm 2019, Bộ Tài nguyên và Môi trường đã chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành, địa phương xây dựng Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 155/2016/NĐ-CP về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường (sau đây gọi là dự thảo Nghị định).

Bộ Tài nguyên và Môi trường sơ kết đánh giá thi hành Nghị định số 155/2016/NĐ-CP như sau:

**I. Kết quả thực hiện Nghị định số 155/2016/NĐ-CP giai đoạn 2017-2019**

Ngày 18 tháng 11 năm 2016, Chính phủ đã ban hành Nghị định số 155/2016/NĐ-CP về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường (Nghị định 155/2016/NĐ-CP) và có hiệu lực từ ngày 01 tháng 02 năm 2017. Nghị định 155/2016/NĐ-CP được xây dựng trên cơ sở pháp lý là Luật bảo vệ môi trường năm 2014, Luật Thanh tra 2010 và Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012, Bộ luật Hình sự số 100/2015/QH13; các nghị định hướng dẫn Luật Bảo vệ môi trường như: Nghị định số 18/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 quy định về quy hoạch bảo vệ môi trường, đánh giá môi trường chiến lược, đánh giá tác động môi trường và kế hoạch bảo vệ môi trường; Nghị định số 19/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường; Nghị định số 38/2015/NĐ-CP ngày 23/4/2015 quy định về quản lý chất thải và phế liệu; Nghị định số 127/2014/NĐ-CP ngày 31/12/2014 quy định điều kiện của tổ chức hoạt động dịch vụ quan trắc môi trường…

Ngay sau khi Nghị định số 155/2016/NĐ-CP được ban hành, các cơ quan từ Trung ương đến các địa phương đã tích cực tổ chức triển khai thực hiện; đã tăng cường đào tạo nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ làm công tác xử lý vi phạm; đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về Nghị định qua các phương tiện thông tin đại chúng để người dân hiểu, nâng cao ý thức bảo vệ môi trường; kiên quyết xử lý các vụ vi phạm về môi trường. Sau hơn 2 năm triển khai thực hiện, Nghị định số 155/2016/NĐ-CP đã phát huy được hiệu quả tích cực trong thực tiễn xã hội về thực thi chính sách pháp luật trong bảo vệ môi trường và nhận được sự đồng thuận cao của các đối tượng có liên quan, kết quả cụ thể như sau:

**Tại khối cơ quan Trung ương** **do Tổng cục Môi trường đã chủ trì thực hiện:**

Theo Kế hoạch thanh tra năm 2017, Bộ Tài nguyên và Môi trường đã tiến hành thanh tra chấp hành pháp luật về môi trường đối với 425 cơ sở trên địa bàn 21 tỉnh/thành phố theo Kế hoạch thanh tra và kiểm tra đột xuất đối với 05 cơ sở, trong đó 01 cuộc kiểm tra 03 cơ sở đang xử lý chất thải rắn sinh hoạt và nước rỉ rác tại Khu liên hợp xử lý chất thải rắn Nam Sơn (Công ty TNHH MTV Môi trường và đô thị Thành phố Hà Nội - chi nhánh Nam Sơn, Công ty Cổ phần khoáng sản Minh Đức, Công ty Cổ phần Đầu tư Xây dựng và Thương mại Phú Điền); kiểm tra đột xuất Công ty TNHH Dệt Pacific Crystal ở Khu công nghiệp Lai Vu, xã Lai Vu, huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương và 01 cuộc kiểm tra Công ty Cổ phần kim loại màu Nghệ Tĩnh tại thị trấn Quỳ Hợp, huyện Quỳ Hợp, tỉnh Nghệ An theo chỉ đạo của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường. Kết quả đã lập biên bản và xử phạt vi phạm hành chính đối với 155 cơ sở với tổng số tiền xử phạt là 22,549 tỷ đồng.

Năm 2018, Bộ Tài nguyên và Môi trường đã tổ chức thanh tra, kiểm tra đối với 282 cơ sở, trong đó thanh tra theo kế hoạch là 255 cơ sở, thanh tra đột xuất là 05 cơ sở và kiểm tra đối với 22 cơ sở tại Quảng Ngãi; đã xử phạt đối với 102 cơ sở vi phạm với tổng số tiền là 20,224 tỷ đồng. Ngoài ra, đã chỉ đạo xử lý một số vụ việc nóng về bảo vệ môi trường như vụ việc tồn đọng hàng nghìn container phế liệu tại các cảng biển trên địa bàn 02 thành phố Hồ Chí Minh và Hải Phòng; kiểm tra việc chấp hành pháp luật về bảo vệ môi trường đối với Công ty Nhiệt điện Vĩnh Tân, xử lý hàng loạt vụ việc về ô nhiễm, sự cố môi trường và đa dạng sinh học trên địa bàn cả nước[[1]](#footnote-1); duy trì thường xuyên Tổ giám sát quá trình vận hành thử nghiệm các công trình xử lý chất thải của Nhà máy Giấy Lee&Man Việt Nam, Dự án Nhà máy Bột – Giấy VNT19 tại Khu kinh tế Dung Quất, tỉnh Quảng Ngãi, Công ty TNHH Lọc hoá dầu Nghi Sơn tại tỉnh Thanh Hóa…

Trong 06 tháng đầu năm 2019, Bộ Tài nguyên và Môi trường đã tổ chức được 11 Đoàn thanh tra việc chấp hành pháp luật về bảo vệ môi trường trên địa bàn 13 tỉnh/thành phố[[2]](#footnote-2) và 01 Đoàn thanh tra các cơ sở xử lý chất thải nguy hại trên địa bàn 10 tỉnh/thành phố; tổng số cơ sở đã được thanh tra là 209 cơ sở; đã triển khai 04 đoàn kiểm tra việc thực hiện kết luận thanh tra trên địa bàn 04 tỉnh[[3]](#footnote-3) đối với 32 cơ sở; đã tổ chức 04 đoàn kiểm tra, đánh giá công tác quản lý về chất thải rắn trên phạm vi cả nước. Ngoài ra, đã thanh tra đột xuất việc chấp hành pháp luật về bảo vệ môi trường đối với Công ty TNHH Hapaco Đông Bắc tại tỉnh Hòa Bình và Công ty TNHH Mía đường, cồn Long Mỹ Phát tại tỉnh Hậu Giang; kiểm tra việc chấp hành pháp luật về bảo vệ môi trường trong hoạt động vận chuyển, chuyển giao và sử dụng phế liệu gang xỉ của Công ty TNHH Đầu tư Phát triển MHD Việt Nam, kiểm tra việc chấp hành pháp luật về bảo vệ môi trường của Công ty TNHH AB Muari Việt Nam tại tỉnh Đồng Nai… Kết quả thanh tra, trong 06 tháng đầu năm 2019, đã xử phạt vi phạm hành chính đối với 29 cơ sở với tổng số tiền xử phạt là 3,659 tỷ đồng, truy thu số phí trốn nộp là 72,668 triệu đồng.

***Tại khối cơ quan địa phương:***

Theo kết quả báo cáo của Sở Tài nguyên và Môi trường 63 tỉnh/thành phố trên địa bàn toàn quốc, năm 2017, đã triển khai tổng cộng 687 đoàn thanh tra, kiểm tra về bảo vệ môi trường, trong đó có 157 Đoàn thanh tra, kiểm tra đối với các khu, cụm công nghiệp, 499 đoàn thanh tra, kiểm tra các cơ sở sản xuất, kinh doanh và 09 đoàn thanh tra, kiểm tra đối với các làng nghề. Kết quả thanh tra, kiểm tra cho thấy có tổng số 689 tổ chức, cá nhân có vi phạm về bảo vệ môi trường; đã ban hành 541 Quyết định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường với tổng số tiền là hơn 51 tỷ đồng. Năm 2018, các tỉnh/thành phố đã triển khai tổng cộng 782 đoàn thanh tra, kiểm tra về bảo vệ môi trường, trong đó có 140 Đoàn thanh tra, kiểm tra đối với các khu, cụm công nghiệp, 637 đoàn thanh tra, kiểm tra các cơ sở sản xuất, kinh doanh và 04 đoàn thanh tra, kiểm tra đối với các làng nghề. Kết quả thanh tra, kiểm tra cho thấy có tổng số 542 tổ chức, cá nhân có vi phạm về bảo vệ môi trường; đã ban hành 464 Quyết định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường với tổng số tiền là hơn 58 tỷ đồng.

Bên cạnh hình thức xử phạt chính là phạt tiền, các cơ quan có thẩm quyền xử phạt đã áp dụng các hình thức xử phạt bổ sung như tạm đình chỉ hoạt động và buộc thực hiện các biện pháp khắc phục hậu quả vi phạm, khắc phục ô nhiễm, đền bù thiệt hại cho người dân để đảm bảo khắc phục và xử lý triệt để ô nhiễm. Kết quả cho thấy hầu hết hành vi vi phạm hành chính đều đã được xử lý và các đối tượng vi phạm cơ bản đã chấp hành quyết định xử phạt của cơ quan có thẩm quyền.

Qua kết quả báo cáo của địa phương, các vi phạm hành chính tập trung vào các nhóm hành vi sau:

+ Nhóm hành vi vi phạm các thủ tục hành chính: Không thực hiện, thực hiện không đúng chế độ báo cáo định kỳ về bảo vệ môi trường; thực hiện không đúng, không đầy đủ các nội dung báo cáo đánh giá tác động môi trường được phê duyệt và cam kết bảo vệ môi trường đã được xác nhận; không có xác nhận hoàn thành công trình bảo vệ môi trường,…;

+ Nhóm hành vi vi phạm về quản lý chất thải nguy hại: Không điều chỉnh sổ đăng ký chủ nguồn thải chất thải nguy hại, không phân loại, để lẫn, khu vực lưu giữ chất thải nguy hại không đáp ứng yêu cầu kỹ thuật;

+ Nhóm hành vi vi phạm về tự ý điều chỉnh, thay đổi thiết kế, công nghệ của các công trình xử lý chất thải nhằm xả trộm chất thải không qua xử lý ra ngoài môi trường;

+ Nhóm hành vi xả chất thải (nước thải, khí thải) vượt quy chuẩn kỹ thuật quốc gia cho phép ra ngoài môi trường, gây ô nhiễm môi trường;

+ Nhóm hành vi kê khai thiếu hoặc trốn phí bảo vệ môi trường đối với nước thải, chất thải rắn, chất thải nguy hại và các loại phí môi trường khác.

**II. Đánh giá ưu điểm của Nghị định 155/2016/NĐ-CP**

Nghị định số 155/2016/NĐ-CP ngày 18/11/2016 của Chính phủ về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường gồm 4 chương với 63 điều. Nghị định 155/2016/NĐ-CP là sự kế thừa khoa học và hiệu quả những ưu điểm của Nghị định số 179/2013/NĐ-CP và bổ sung các hành vi vi phạm theo các văn bản quy phạm pháp luật hiện hành. Một số ưu điểm nổi bật của Nghị định 155/2016/NĐ-CP đã góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường gồm:

***Thứ nhất,*** đã quy định các hành vi vi phạm theo 08 nhóm hành vi; một số hành vi vi phạm hành chính trước đây không xử lý được do không có chế tài xử phạt, hoặc chưa quy định rõ đã được cụ thể hóa trong Nghị định 155/2016/NĐ-CP như: hành vi liên quan đến hoạt động vận hành thử nghiệm của dự án; hành vi thực hiện không đúng một trong các nội dung của đề án bảo vệ môi trường đã được xác nhận; hành vi không thông báo bằng văn bản đến tổ chức tham vấn, hoặc cơ quan phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường về kế hoạch vận hành thử nghiệm công trình xử lý chất thải phục vụ giai đoạn vận hành (từng giai đoạn hoặc toàn bộ dự án) trước khi vận hành thử nghiệm ít nhất 10 ngày kể từ ngày tổ chức, cơ quan có thẩm quyền nhận được văn bản thông báo; hành vi không báo cáo kịp thời cho cơ quan phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường và cơ quan chuyên môn về bảo vệ môi trường cấp tỉnh để hướng dẫn giải quyết ô nhiễm môi trường, sự cố môi trường trong quá trình vận hành thử nghiệm công trình xử lý chất thải theo quy định; hành vi không dừng ngay hoạt động vận hành thử nghiệm công trình xử lý chất thải, không tổ chức khắc phục ô nhiễm môi trường và bồi thường thiệt hại... Ngoài ra, Nghị định 155/2016/NĐ-CP cũng đưa ra những quy định cụ thể đối với những hành vi vi phạm trong hoạt động xử lý chất thải rắn (CTR) sinh hoạt, xử lý CTR công nghiệp thông thường và chất thải nguy hại (CTNH); hành vi nhập khẩu phế liệu có chứa tạp chất kèm với phế liệu vượt quá tỷ lệ cho phép theo quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về môi trường đối với phế liệu nhập khẩu là CTNH, hoặc chất hữu cơ khó phân hủy phải loại bỏ theo Công ước Stốckhôm (chi tiết hóa tại Khoản 6, Điều 25 của Nghị định theo khối lượng tạp chất)…

Việc bổ sung thêm một số hành vi đối với người dân và quy định thẩm quyền lập biên bản và xử phạt các vi phạm về xả thải tại các khu vực đô thị, khu dân cư, khu vui chơi, giải trí… cũng đã góp phần nâng cao ý thức và nhận thức của người dân về thu gom, phân loại, xử lý rác, giữ gìn vệ sinh môi trường ở các khu đô thị, khu dân cư và nơi công cộng.

***Thứ hai***, mức phạt quy định tại Nghị định số 155/2016/NĐ-CP có tính răn đe cao, đặc biệt với hành vi xả nước thải vượt quy chuẩn Việt Nam tăng từ 10% đến 50% của khung phạt; đồng thời đã quy định chi tiết hình thức phạt bổ sung và biện pháp khắc phục hậu quả nghiêm khắc, ngoài bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả vi phạm, buộc phải dừng hoạt động…Với các quy định mang tính răn đe cao nên sau khi có Kết luận thanh tra, được sự hướng dẫn của các Đoàn thanh tra, các doanh nghiệp đã có ý thức khắc phục ngay các tồn tại, vi phạm và nâng cao nhận thức chấp hành pháp luật về bảo vệ môi trường, nhiều doanh nghiệp đã quan tâm đầu tư hệ thống xử lý chất thải đạt quy chuẩn kỹ thuật về môi trường. Ý thức bảo vệ môi trường của doanh nghiệp được nâng lên, môi trường tại các khu công nghiệp, khu sản xuất, kinh doanh từng bước được cải thiện. Qua đó đã góp phần đáng kể vào việc ngăn ngừa, giảm thiểu các hành vi gây ô nhiễm môi trường.

Kết quả thanh tra của Bộ Tài nguyên và Môi trường cho thấy: Năm 2014, tỷ lệ cơ sở được thanh tra vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường là 77,4%; năm 2015 tỷ lệ này là 65,6%; năm 2016 là 40,7%; năm 2017 là 36,5%; năm 2018 là 40% (giảm khoảng 2 lần so với năm 2014); đặc biệt các hành vi vi phạm về xả thải vượt quy chuẩn kỹ thuật giảm rõ rệt, chủ yếu các hành vi vi phạm về thủ tục hành chính.

***Thứ ba,*** việc phân định thẩm quyền xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường và quy định trách nhiệm, cơ chế phối hợp trong hoạt động kiểm tra, thanh tra, xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường tại Nghị định 155/2016/NĐ-CP đã phát huy được hiệu quả tích cực như: giảm chồng chéo trong việc lập kế hoạch thanh tra, kiểm tra hàng năm; đảm bảo một năm chỉ có một đoàn kiểm tra hoặc thanh tra trong lĩnh vực bảo vệ môi trường tại một cơ sở, doanh nghiệp, trừ trường hợp kiểm tra, thanh tra đột xuất theo quy định của pháp luật. Lực lượng công an nhân dân theo đó đã phát huy được nghiệp vụ, thế mạnh lực lượng đông, có thể thực hiện trinh sát, theo dõi vào các thời gian ban đêm, ngoài giờ hành chính để tập trung phát hiện, ngăn chặn, xử lý đối với các vi phạm về xả thải, xả thải trộm, vận chuyển, đổ, thải, chôn lấp chất thải rắn, chất thải nguy hại không đúng quy định.

Nhìn chung, theo báo cáo của các địa phương, qua hơn 2 năm triển khai thực hiện, Nghị định số 155/2016/NĐ-CP đã phát huy những mặt tích cực với doanh nghiệp, người dân, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường.

**III. Đánh giá tồn tại, vướng mắc**

**1. Các hạn chế, vướng mắc của Nghị định 155/2016/NĐ-CP**

Qua hơn 02 năm thực hiện, Nghị định 155/2016/NĐ-CP đã bộc lộ một số vướng mắc, hạn chế cần phải kịp thời sửa đổi, bổ sung, cụ thể như sau:

- Chưa quy định rõ đối tượng bị xử phạt vi phạm hành chính, theo đó, nhiều trường hợp bị lúng túng khi áp dụng xử phạt như: xử phạt đối tượng là chi nhánh, là cơ quan quản lý nhà nước nhưng được giao nhiệm vụ đầu tư dịch vụ công…;

- Một số thuật ngữ, cụm từ sử dụng trong Nghị định chưa rõ cách hiểu, chưa thống nhất như: công trình bảo vệ môi trường, công trình xử lý chất thải, đình chỉ hoạt động gây ô nhiễm môi trường, chất thải rắn thông thường đặc thù…

- Một số biện pháp khắc phục hậu quả quy định chung cho các hành vi của cả Điều, chưa cụ thể nên gây lúng túng khi áp dụng trên thực tế như: Buộc khôi phục lại tình trạng môi trường đã bị ô nhiễm hoặc phục hồi môi trường bị ô nhiễm do vi phạm hành chính gây ra, buộc nộp lại số lợi bất hợp pháp có được do thực hiện vi phạm hành chính… Để thực hiện các biện pháp khắc phục hậu quả này thì phải chứng minh hậu quả hoặc số lợi bất hợp pháp thu được do hành vi vi phạm hành chính gây ra, trong khi một số hành vi thực tế không gây ra hậu quả ô nhiễm môi trường (ví dụ các hành vi vi phạm về chế độ báo cáo, không thực hiện các thủ tục về môi trường…).

- Các quy định liên quan đến việc thực hiện Kế hoạch bảo vệ môi trường, Báo cáo đánh giá tác động môi trường còn chưa quy định một số hành vi có xảy ra trên thực tế như: xây lắp không đúng quy định đối với công trình bảo vệ môi trường; không có biện pháp thu gom triệt để nước thải, khí thải phát sinh trong quá trình hoạt động để xử lý theo quy định; không vận hành công trình xử lý chất thải; chưa quy định hành vi đối với trường hợp đối tượng được miễn thực hiện đăng ký kế hoạch bảo vệ môi trường;

- Chưa quy định hành vi không thực hiện giám sát môi trường định kỳ theo quy định;

- Đã có chế tài xử phạt đối với các hành vi vi phạm về vệ sinh nơi công cộng nhưng trên thực tế khó xử phạt vì chưa có cơ chế xé vé xử phạt tại chỗ;

- Chưa quy định đối với hành vi thu gom, vận chuyển, xử lý bùn thải từ bể tự hoại, bùn thải từ hệ thống thoát nước đô thị;

- Chưa quy định đối với hành vi chuyển giao, cho, bán, chôn lấp, đổ, thải, đốt, tiếp nhận các loại chất thải rắn thông thường đặc thù (như chất thải rắn thông thường phát sinh từ hoạt động y tế; chất thải rắn từ hoạt động xây dựng; bao bì chứa hóa chất bảo vệ thực vật sau sử dụng đã được làm sạch các thành phần nguy hại; bùn nạo vét từ kênh mương và các công trình thủy lợi; bùn nạo vét từ biển, sông, hồ và các vùng nước khác) và sản phẩm thải lỏng không nguy hại nên không có chế tài xử lý khi phát hiện các trường hợp nêu trên trong giai đoạn vừa qua.

- Vướng mắc trong quá trình cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính, cưỡng chế thi hành biện pháp xử phạt bổ sung hoặc biện pháp khắc phục hậu quả. Một số biện pháp cưỡng chế thi hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính như khấu trừ tiền từ tài khoản ngân hàng, kê biên tài sản có giá trị tương ứng với số tiền phạt để bán đấu giá, thu tiền tài sản… được quy định trong Luật xử lý vi phạm hành chính nhưng chưa bảo đảm tính khả thi. Trong thời gian qua, Bộ Tài nguyên và Môi trường đã nhận được rất nhiều ý kiến của địa phương về việc khó khăn trong việc áp dụng các biện pháp này trong thực tế, theo đó các biện pháp như cắt điện, cắt nước, thu hồi mã số thuế hay giấy phép đăng ký kinh doanh là các biện pháp có tính khả thi cao nhưng không được quy định để áp dụng dẫn đến hiện tượng các doanh nghiệp cố tình chây ì không thi hành các quy định xử phạt của cơ quan quản lý nhà nước.

- Thiếu một số nguyên tắc áp dụng trong quá trình thực hiện xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực môi trường như việc xác định thải lượng nước thải quy định tại Điều 13, 14 chưa cụ thể; một số hành vi còn nhiều ý kiến không thống nhất khi xác định thời hiệu xử phạt vi phạm hành chính như hành vi không có báo cáo đánh giá tác động môi trường, không có giấy xác nhận hoàn thành.

1. **Các tồn tại, hạn chế trong quá trình tổ chức thực hiện**

Trong quá trình triển khai thực hiện Nghị định 155/2016/NĐ-CP cho thấy còn một số tồn tại mang tính chủ quan và khách quan như:

- Tình trạng chồng chéo trong công tác thanh tra, kiểm tra tại các doanh nghiệp đã giảm đáng kể tuy nhiên theo phản ánh của doanh nghệp, địa phương và thực tế triển khai công tác thanh tra hàng năm của Bộ Tài nguyên và Môi trường cho thấy vẫn còn tình trạng có doanh nghiệp trong một năm thuộc đối tượng kiểm tra, thanh tra của nhiều đoàn thanh tra, kiểm tra do các cơ quan khác nhau thành lập. Nguyên nhân chủ yếu là do các cơ quan chưa tuân thủ đúng nguyên tắc, cơ chế phối hợp theo Nghị định 155/2016/NĐ-CP quy định. Hàng năm, Bộ Tài nguyên và Môi trường theo chức năng, nhiệm vụ được giao đã thực hiện việc lập Kế hoạch thanh tra bảo vệ môi trường trên phạm vi toàn quốc; định hướng đối tượng, lĩnh vực và địa bàn kiểm tra, thanh tra về bảo vệ môi trường cho Bộ, cơ quan ngang bộ và UBND cấp tỉnh. Theo đó, Bộ Công an có trách nhiệm không thanh tra, kiểm tra các đối tượng đã được đưa vào kế hoạch của Bộ Tài nguyên và Môi trường, Sở Tài nguyên và Môi trường; Sở Tài nguyên và Môi trường lập kế hoạch thanh tra, kiểm tra không được chồng chéo với kế hoạch của Bộ Tài nguyên và Môi trường.

- Các cơ quan được quy định tại Điều 53 của Nghị định 155/2016/NĐ-CP chưa thực hiện đầy đủ trách nhiệm trong việc phối hợp triển khai công tác thanh tra, kiểm tra về môi trường. Cụ thể, theo quy định, Bộ Công an định kỳ 06 tháng và hàng năm báo cáo tình hình, kết quả kiểm tra, xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường của lực lượng Công an nhân dân cho Bộ Tài nguyên và Môi trường để tổng hợp, công khai theo quy định pháp luật; Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm tổng hợp, báo cáo Bộ Tài nguyên và Môi trường tình hình, kết quả kiểm tra, thanh tra và xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh định kỳ 06 tháng và hàng năm. Tuy nhiên, theo ghi nhận, từ năm 2016 đến nay, Bộ Tài nguyên và Môi trường chưa nhận được các báo cáo nêu trên của Bộ Công an; việc báo cáo của các Sở Tài nguyên và Môi trường cũng không thường xuyên,đầy đủ. Do đó, Bộ Tài nguyên và Môi trường không đủ dữ liệu, số liệu để thực hiện trách nhiệm công khai kết quả xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường trên phạm vi cả nước.

- Hạn chế trong quá trình triển khai các đoàn thanh tra chuyên ngành môi trường: Luật thanh tra quy định các Đoàn thanh tra phải thông báo trước, chỉ được làm việc trong giờ hành chính; trong khi hoạt động sản xuất, kinh doanh của các cơ sở ngoài giờ hành chính là khá phổ biến. Các doanh nghiệp lại luôn tìm cách đối phó với các lực lượng chức năng, lợi dụng quy định này để tiến hành xả trộm chất thải vào ban đêm…; chưa quy định trình tự, thủ tục của hoạt động thanh tra đột xuất; thiếu quy định về công tác kiểm tra về bảo vệ môi trường đối với các doanh nghiệp… dẫn tới giảm hiệu lực của việc thi hành các quy định pháp luật về xử lý vi phạm hành chính.

*-* Phương tiện, thiết bị, lực lượng giám sát, thực thi pháp luật, trình độ chuyên môn nghiệp vụ của một số cán bộ thanh tra môi trường ở Trung ương và địa phương còn hạn chế, dẫn đến khó khăn trong việc xác định đối tượng vi phạm và công tác thực thi pháp luật.

Từ thực tế này cho thấy việc tiếp tục quy định cơ chế phối hợp chặt chẽ như tại Nghị định 155/2016/NĐ-CP là cần thiết và các cơ quan có liên quan cần phải nghiêm túc thực hiện để đảm bảo không còn hiện tượng chồng chéo trong công tác thanh tra, kiểm tra về môi trường, đảm bảo chế độ cung cấp thông tin đầy đủ, kịp thời theo định kỳ để nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước trong thời gian tới. Ngoài ra, từ nội dung trên cho thấy, cần tiếp tục giữ nguyên và thực hiện quy định về phân định thẩm quyền trong xử phạt vi phạm hành chính để có thể phát huy tối đa ưu điểm, thế mạnh của lực lượng công an nhân dân là lực lượng đông, chuyên môn nghiệp vụ điều tra cao, có thể linh hoạt kiểm tra không bị hạn chế về thời gian để kịp thời phát hiện các hành vi vi phạm về xả trộm nước thải, khí thải; đổ trộm chất thải rắn, chất thải nguy hại không đúng quy định…là những hành vi mà doanh nghiệp thường cố tình che dấu, khó phát hiện.

**IV. Đề xuất, kiến nghị**

Đề nghị Chính phủ sớm xem xét, ban hành Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 155/2016/NĐ-CP ngày 18 tháng 11 năm 2016 về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường. Nghị định sửa đổi, bổ sung được xây dựng trong bối cảnh Chính phủ đã đồng ý bổ sung Dự án sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật bảo vệ môi trường vào chương trình xây dựng pháp luật năm 2020 và dự kiến sẽ trình Chính phủ thông qua trong năm 2020. Theo đó, Nghị định sửa đổi, bổ sung sẽ tập trung sửa đổi những Điều, khoản cho phù hợp với các quy định mới được ban hành trong thời gian qua (Nghị định số 40/2019/NĐ-CP ngày 13/5/2019 của chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định chi tiết, hướng dẫn thi hành Luật Bảo vệ môi trường; Nghị định số 59/2017/NĐ-CP ngày 12 tháng 5 năm 2017 của Chính phủ về quản lý tiếp cận nguồn gen và chia sẻ lợi ích từ việc sử dụng nguồn gen; Nghị định số 66/2019/NĐ-CP ngày 27 tháng 9 năm 2019 của Chính phủ về bảo tồn và sử dụng bền vững các vùng đất ngập nước…); đồng thời rà soát để giảm thiểu chồng chéo với hành vi bị xử lý ở mức hình sự theo Luật số 12/2017/QH14 - Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Hình sự số 100/2015/QH13, sửa đổi chương về tội phạm môi trường và với các quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong các lĩnh vực khác có liên quan; sửa đổi để giải quyết các vướng mắc, bất cập của Nghị định 155/2016/NĐ-CP đã được phát hiện trong thời gian qua. Nghị định sửa đổi, bổ sung sẽ giữ nguyên một số điều hiện nay đang phát huy được tính thực tiễn cao như thẩm quyền xử phạt, phân định thẩm quyền xử phạt, giữ nguyên mức xử phạt để đảm bảo tính ổn định và tiếp tục theo dõi, đánh giá hiệu quả của Nghị định phục vụ việc sửa đổi toàn diện Nghị định sau khi Luật Bảo vệ môi trường có hiệu lực.

Đề nghị Chính phủ xem xét, sửa đổi bổ sung Luật Xử lý vi phạm hành chính, theo đó, bổ sung các biện pháp cưỡng chế như: ngừng cung cấp điện và nước liên quan đến hành vi vi phạm hành chính của cá nhân, tổ chức vi phạm do biện pháp này phù hợp, khả thi trong lĩnh vực bảo vệ môi trường.

Đề nghị Chính phủ sớm xem xét, sửa đổi một số quy định về thanh tra, kiểm tra để phù hợp với thực tiễn như: bổ sung quy định trình tự, thủ tục của đoàn thanh tra đột xuất; giảm thiểu các ràng buộc về thủ tục hành chính trong hoạt động thanh tra.

Đề nghị Chính phủ sửa đổi, bổ sung Nghị định số 07/2012/NĐ-CP ngày 09/02/2012 quy định về cơ quan được giao thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành và hoạt động thanh tra chuyên ngành, trong đó bổ sung chức năng thanh tra chuyên ngành cho Chi cục bảo vệ môi trường.

 Trên đây là Báo cáo sơ kết thi hành Nghị định số 155/2016/NĐ-CP ngày 18 tháng 11 năm 2016 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường, Bộ Tài nguyên và Môi trường xin báo cáo Chính phủ./.

**BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG**

1. Bao gồm: vụ cá chết hàng loạt trên sông La Ngà tỉnh Đồng Nai, vụ cá chết hàng loạt trên sông Cái Vừng tỉnh An Giang; vụ xây dựng trại nuôi heo cạnh hồ Trị An tỉnh Đồng Nai, vụ Công ty TNHH Kỹ thuật môi trường Bắc Nam chôn lấp chất thải nhận từ Công ty TNHH Giấy Lee & Man Việt Nam, vụ Cơ sở mộc Phước Thành gây ô nhiễm môi trường tại Thành phố Hồ Chí Minh; vụ việc cá chết trên sông Bồng Miêu (Quảng Nam) vào trung tuần tháng 3/2018; tình trạng xả nước thải gây ô nhiễm môi trường kênh Bắc Hưng Hải; vụ việc vỡ đê chứa gyps thải của Công ty Cổ phần DAP số 2 – Vinachem tại Lào Cai… [↑](#footnote-ref-1)
2. Trên địa bàn các tỉnh: Bắc Giang, Lào Cai, Thanh Hóa, Vĩnh Phúc, Phú Thọ, Hải Phòng, Khánh Hòa, Bình Định, Thừa Thiên Huế, Bà Rịa - Vũng Tàu, Long An, Tiền Giang, Đồng Tháp; [↑](#footnote-ref-2)
3. Trên địa bàn các tỉnh: Điện Biên, Hà Tĩnh, Thái Nguyên và Bà Rịa – Vũng Tàu; [↑](#footnote-ref-3)